

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc ban hành chương trình và tài liệu đào tạo chuyên khoa cơ bản,  
khoá học “chuyên khoa Tai Mũi Họng cơ bản”

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG**

Căn cứ Quyết định số 06/1999/QĐ-TTG ngày 25/01/1999 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Y Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 2153/2013/QĐ-TTG ngày 11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đổi tên Trường Đại học Y Hải Phòng thành Trường Đại học Y Dược Hải Phòng;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ vào Quyết định số 05/QĐ-YDHP ngày 02/01/2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Hải Phòng về ban hành quy định đào tạo theo nhu cầu xã hội tại Trường Đại học Y Dược Hải Phòng;

Căn cứ biên bản họp ngày 13/4/2024 của Hội đồng thẩm định chương trình và tài liệu đào tạo chuyên khoa cơ bản, khoá học “chuyên khoa Tai Mũi Họng cơ bản”;

Xét đề nghị của Phụ trách khoá học và Giám đốc Trung tâm Hợp tác và Phát triển Đào tạo.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1:** Ban hành chương trình và tài liệu đào tạo chuyên khoa cơ bản khoá học “chuyên khoa Tai Mũi Họng cơ bản” do Trường Đại học Y Dược Hải Phòng tổ chức biên soạn.

(Có chương trình đào tạo kèm theo quyết định này).

**Điều 2:** Chương trình và tài liệu đào tạo chuyên khoa cơ bản khoá học “chuyên khoa Tai Mũi Họng cơ bản” được sử dụng để đào tạo tại Trường Đại học Y Dược Hải Phòng.

**Điều 3:** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 4:** Trung tâm Hợp tác và Phát triển đào tạo, Bộ môn Tai Mũi Họng và các giảng viên tham gia giảng dạy có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Hiệu trưởng (để báo cáo);
- Lưu: VT, HT&PTĐT.



**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**  
PGS.TS *Phạm Văn Mạnh*



BỘ Y TẾ  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG



**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CHUYÊN KHOA CƠ BẢN**

**KHOÁ HỌC: CHUYÊN KHOA TAI MŨI HỌNG CƠ BẢN**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 745/QĐ-YDHP ngày 26 tháng 4 năm 2024  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Hải Phòng)*

**HẢI PHÒNG – 4/2024**

## MỤC LỤC

1. GIỚI THIỆU CHUNG VỀ KHÓA HỌC.....	5
2. MỤC TIÊU KHÓA HỌC. ....	6
3. ĐỐI TƯỢNG VÀ HÌNH THỨC TUYỂN SINH.....	7
4. KHUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO.....	7
5. TÀI LIỆU DẠY VÀ HỌC .....	24
6. PHƯƠNG PHÁP DẠY - HỌC.....	24
7. TIÊU CHUẨN GIẢNG VIÊN VÀ TRỢ GIẢNG.....	25
8. THIẾT BỊ, HỌC LIỆU CHO KHÓA HỌC .....	26
9. HƯỚNG DẪN TỔ CHỨC THỰC HIỆN.....	26
10. ĐÁNH GIÁ VÀ CẤP CHỨNG CHỈ.....	27

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CHUYÊN KHOA CƠ BẢN**  
**KHOÁ HỌC: CHUYÊN KHOA TAI MŨI HỌNG CƠ BẢN**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 745/QĐ-YDHP ngày 26 tháng 4 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Hải Phòng)*

**1. GIỚI THIỆU CHUNG VỀ KHÓA HỌC**

**1.1. Tên khóa học:** Chuyên khoa Tai mũi họng cơ bản.

**1.2. Thời gian đào tạo:** 9 tháng.

**1.3. Hình thức đào tạo:** Trực tiếp.

**1.4. Khối lượng học tập (tín chỉ):** 35 tín chỉ

**1.5. Phân bố thời gian (tiết):**

Tổng số tín chỉ: 35                      Lý thuyết: 15                      Lâm sàng: 20

Số tiết:                      1125                      Lý thuyết: 225                      Lâm sàng: 900

**1.6. Mô tả khóa học.**

- Sự cần thiết:

Tai mũi họng cơ bản cần thiết đối với các đối tượng đào tạo vì bệnh lý của chuyên khoa tai mũi họng là rất thường gặp, ở mọi lứa tuổi, giới tính, liên quan rất nhiều đến các chuyên khoa khác như nội khoa, ngoại khoa, mắt, răng hàm mặt, thần kinh - sọ não. Khóa học tập trung nghiên cứu về giải phẫu ứng dụng, sinh lý và bệnh lý của các cơ quan tai, mũi, họng - thanh quản, và vùng đầu mặt cổ.

Bệnh lý của các cơ quan vùng tai mũi họng và đầu mặt cổ rất đa dạng, có thể chỉ là các bệnh lý hết sức thông thường, gặp hàng ngày, tự hồi phục, tuy nhiên cũng có thể là một bệnh lý hay một tình trạng cấp cứu có tính chất nguy hiểm đe dọa tính mạng người bệnh, hoặc có khi lại là biểu hiện bệnh lý của một hệ thống khác. Do đó, việc học tập môn tai mũi họng là hết sức cần thiết cho quá trình thực hành sau này của nhân viên y tế, tránh bỏ sót các bệnh lý gây hậu quả đáng tiếc.

Để hoàn thành chương trình này, học viên phải nắm được các kiến thức lý thuyết căn bản; sau đó, trong quá trình học tập lâm sàng, sinh viên cần quan sát, thực hành khám, nhận biết bệnh, tham gia hỗ trợ việc điều trị (nội khoa, thủ thuật, phẫu thuật), sau đó đối chiếu với kiến thức lý thuyết học được để nắm vững hơn các kiến thức chuyên sâu nhằm phục vụ cho quá trình công tác sau này.

Trước đây, việc học tập môn tai mũi họng là rất khó khăn do các cơ quan này đều nằm ở những vị trí sâu và kín đáo, rất khó đánh giá cũng như hình dung được bệnh lý nếu không được quan sát trực tiếp. Ngày nay, nhờ vào sự tiến bộ của khoa học kỹ thuật, đặc biệt là hệ thống khám nội soi và các hệ thống chẩn đoán hình ảnh hiện đại, nên học viên được quan sát những hình ảnh hết sức trực quan sinh động, giúp cho việc nắm bắt được các kiến thức dễ dàng hơn.

- Cơ sở pháp lý:

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Quyết định số 2296/QĐ-YDHP ngày 23/11/2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Hải Phòng về việc công nhận tốt nghiệp Chuyên khoa cấp I, khóa 2021-2023.

## **2. MỤC TIÊU KHÓA HỌC**

### **2.1. Mục tiêu chung:**

Sau khi kết thúc khóa học, học viên có đủ kiến thức, kỹ năng cơ bản về thăm khám, chẩn đoán, điều trị và dự phòng các bệnh tai mũi họng thường gặp và những cấp cứu cơ bản trong chuyên ngành tai mũi họng; có thể tham gia công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân cũng như có thể tiếp tục học tập lên các cấp học tiếp theo.

### **2.2. Mục tiêu cụ thể:**

#### **2.1. Mục tiêu kiến thức.**

- Vận dụng được những kiến thức cơ bản về cấu trúc giải phẫu và chức năng sinh lý tai mũi họng để giải thích cơ chế bệnh sinh của một số bệnh lý và cấp cứu thường gặp trong chuyên ngành Tai mũi họng.

- Phân tích được vai trò, mối liên quan của chuyên khoa tai mũi họng với các chuyên khoa khác.

- Tổng hợp các tiêu chuẩn chẩn đoán để xác định và phân biệt được các bệnh Tai mũi họng thường gặp.

- Giải thích được các nguyên tắc điều trị, theo dõi, tiên lượng và dự phòng các bệnh lý và cấp cứu tai mũi họng thường gặp.

#### **2.2. Mục tiêu kỹ năng.**

- Thực hiện thuần thục các kỹ năng cơ bản trong thăm khám tai mũi họng thường gặp.

- Chẩn đoán được và đưa ra được quyết định điều trị phù hợp trước một bệnh nhân có bệnh lý tai mũi họng thông thường.

- Thực hiện được một số thủ thuật cơ bản trong điều trị ngoại khoa tai mũi họng ở tuyến cơ sở.

- Vận dụng các kiến thức cơ bản tai mũi họng đã học để tư vấn được cho bệnh nhân và gia đình về điều trị và phòng bệnh.

### **2.3. Mục tiêu thái độ.**

- Nhận thức đúng đắn về vai trò của chuyên khoa tai mũi họng và tầm quan trọng của nhiệm vụ học tập.

- Thể hiện được sự chủ động, tích cực, tự giác học tập, đưa ra được nhận định chuyên môn và có thể bảo vệ quan điểm cá nhân.

- Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, đơn vị thực hành, y đức của ngành Y. Thể hiện được tác phong học tập cẩn thận, chu đáo, tôn trọng, đúng mực và phối hợp tốt với đồng nghiệp, với người bệnh để hoàn thành tốt công việc.

- Trung thực, minh bạch trong thực hành lâm sàng và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập.

## **3. ĐỐI TƯỢNG, YÊU CẦU ĐẦU VÀO ĐỐI VỚI HỌC VIÊN**

- Bác sĩ Y khoa/Đa khoa đã có chứng chỉ hành nghề khám chữa bệnh.

- Bác sĩ Y khoa/Đa khoa chưa có chứng chỉ hành nghề.

- Bác sĩ đã có chứng chỉ đào tạo tai mũi họng cơ bản 6 tháng do Trường Đại học Y Dược Hải Phòng cấp.

- Bổ sung phạm vi chuyên môn cho bác sĩ chuyên ngành khác đã có chứng chỉ hành nghề: Nội, Nhi, Y học cổ truyền, Y học dự phòng.

## **4. KHUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO.**

### **4.1. Chương trình tổng quát**

STT	Tên chương	Tín chỉ/tiết		
		Lý thuyết	Lâm sàng	Tổng số
1	<b>Chương 1. Đại cương tai mũi họng</b>	3/45	4/180	7/225
2	<b>Chương 2. Tai- xương thái dương</b>	3/45	4/180	7/225
3	<b>Chương 3. Mũi xoang</b>	3/45	4/180	7/225
4	<b>Chương 4. Họng- thanh quản</b>	3/45	4/180	7/225
5	<b>Chương 5. Bệnh học cấp cứu tai mũi họng</b>	3/45	4/180	7/225

<b>Tổng</b>	<b>15/225</b>	<b>20/900</b>	<b>35/1125</b>
-------------	---------------	---------------	----------------

## 4.2. Chương trình chi tiết

### Chương 1: ĐẠI CƯƠNG TAI MŨI HỌNG

#### A. Mục tiêu chung

Chương này cung cấp cho học viên các kiến thức chung nhất về chuyên ngành tai mũi họng bao gồm giải phẫu, sinh lý ứng dụng, các triệu chứng, hội chứng của bệnh lý chuyên khoa tai mũi họng, các phương pháp thăm khám và thăm dò chức năng trong chuyên khoa tai mũi họng.

#### B. Mục tiêu cụ thể

##### 1. Mục tiêu kiến thức

- Vận dụng được các kiến thức về giải phẫu, sinh lý tai mũi họng để giải thích được các triệu chứng bệnh lý tai mũi họng và các bệnh lý cơ quan khác có biểu hiện tại các cơ quan tai mũi họng

- Nắm được các thao tác khám và ý nghĩa các kết quả thăm dò chức năng chuyên khoa tai mũi họng

- Áp dụng được các kiến thức đã học để hoàn thiện bệnh án tai mũi họng.

##### 2. Mục tiêu kỹ năng

- Nhận định đúng hình ảnh bình thường và bất thường trong thăm khám

- Thực hiện thành thạo các thao tác khám tai mũi họng cơ bản

- Đọc được kết quả các thăm dò chức năng cơ bản

- Áp dụng kiến thức để hoàn thiện các bệnh án về bệnh lý Tai mũi họng.

##### 3. Mục tiêu thái độ

- Nhận thức được các triệu chứng bệnh lý tai mũi họng là các triệu chứng rất thường gặp, tuy nhiên triệu chứng này có thể là của chuyên khoa tai mũi họng hoặc của chuyên khoa khác. Vì thế cần xác định rõ để tránh sai sót trong chẩn đoán và điều trị.

#### C. Nội dung

STT	Tên bài	Mục tiêu bài học	Số tiết học
-----	---------	------------------	-------------

			Tổng số	LT	Thực hành	
					TLS	LS
1	<b>Bài 1. Giải phẫu sinh lý ứng dụng tai</b>	Trình bày được những điểm cơ bản về cấu trúc giải phẫu và chức năng sinh lý của tai, ngoài, tai giữa và tai trong	45	9	0	36
2	<b>Bài 2. Giải phẫu sinh lý ứng dụng mũi xoang</b>	Trình bày được những điểm cơ bản về cấu trúc giải phẫu và chức năng sinh lý của mũi xoang.	45	9	0	36
3	<b>Bài 3. Giải phẫu sinh lý ứng dụng họng thanh quản</b>	Trình bày được những điểm cơ bản về cấu trúc giải phẫu và chức năng sinh lý của họng-thanh quản.	45	9	0	36
4	<b>Bài 4. Khám tai mũi họng thông thường</b>	<p>1. Trình bày được lịch sử và các phương pháp khám tai mũi họng</p> <p>2. Nêu được các dụng cụ cần thiết, cách bố trí và sắp xếp một bàn khám tai mũi họng</p> <p>3. Nêu được các bước khám tai mũi họng thông thường</p> <p>4. Nhận biết được các hình ảnh bình thường và bệnh lý khi thăm khám</p>	45	9	0	36
5	<b>Bài 5. Đọc phim X quang thông thường trong TMH</b>	1. Trình bày được tiêu chuẩn và cách đọc các phim X quang thông thường trong tai mũi họng: Blondeau, Hirtz, cổ	45	9	0	36

		nghiêng, sống mũi nghiêng, Schuller 2. Phân tích được các kết quả chụp các phim: Blondeau, Hirtz, cổ nghiêng, sống mũi nghiêng, Schuller				
<b>Tổng số tín chỉ/tiết</b>			<b>225</b>	<b>45</b>	<b>0</b>	<b>180</b>

#### D. Chỉ tiêu tay nghề

TT KN	Tên Bài	tiết LS	Kỹ năng/thủ thuật	Chỉ tiêu tay nghề			
				Số lần tối thiểu đạt/ 1 hv			
				Tại lớp học	BV (bệnh nhân)		
	Kiến tập	Phụ	Tự làm				
1	<b>Bài 1. Giải phẫu sinh lý ứng dụng tai</b>	36	Nhận biết các mốc giải phẫu tai trên hình ảnh/tranh/mô hình	5	5	5	5
2	<b>Bài 2. Giải phẫu sinh lý ứng dụng mũi xoang</b>	36	Nhận biết các mốc giải phẫu mũi xoang trên hình ảnh/tranh/mô hình	5	5	5	5
3	<b>Bài 3. Giải phẫu sinh lý ứng dụng họng thanh quản</b>	36	Nhận biết các mốc giải phẫu họng-thanh quản trên hình ảnh/tranh/mô hình	5	5	5	5
4	<b>Bài 4. Khám tai mũi họng thông thường</b>	36	Thực hiện các thao tác khám Tai, Mũi, Họng Nhận định và mô tả hình ảnh bệnh lý tai mũi họng khi thăm khám một bệnh nhân (BN)	5	5	5	5
5	<b>Bài 5. Đọc phim XQ thông thường trong tai mũi họng</b>	36	Đọc kết quả các phim cổ nghiêng, sống mũi nghiêng, Blondeau, Hirtz, Schuller	5	5	5	5

## Chương 2. TAI - XƯƠNG THÁI DƯƠNG

### A- Mục tiêu chung

Chương bệnh học tai, xương thái dương nhằm cung cấp cho học viên những kiến thức chuyên sâu về những bệnh lý của tai, xương thái dương thường gặp bao gồm nguyên nhân, cơ chế bệnh sinh, triệu chứng, chẩn đoán và phương pháp điều trị. Trong phần thực hành, học viên được thực hành một số kỹ thuật cơ bản xử trí những tình trạng bệnh lý thường gặp của tai xương thái dương... Học viên được thực hành phân tích các kết quả cận lâm sàng, chẩn đoán và ra quyết định điều trị những bệnh lý tai, xương thái dương thường gặp.

### B. Mục tiêu cụ thể

#### 1. Mục tiêu kiến thức

- Vận dụng được các kiến thức chuyên ngành sâu trong chẩn đoán, điều trị và đề phòng các bệnh lý tai - xương thái dương.

- Giải thích được mối liên quan của các bệnh lý tai - xương thái dương với bệnh lý các cơ quan khác.

#### 2. Mục tiêu kỹ năng

- Chẩn đoán và điều trị nội khoa thành thạo các bệnh lý về tai - xương thái dương.

- Thực hiện thành thạo các thủ thuật thông thường và chuyên sâu về tai - xương thái dương.

- Áp dụng được các kiến thức đã học để hoàn thiện bệnh án tai- xương chũm.

#### 3. Mục tiêu thái độ

Nhận thức được các bệnh lý tai - xương thái dương rất thường gặp, thường gây ra những biến chứng hoặc di chứng nặng nề và có thể dẫn tới tử vong, do đó cần phải được phòng bệnh, chẩn đoán sớm và điều trị kịp thời.

### C. Nội dung

TT	Tên bài	Mục tiêu bài học	Số tiết học			
			Tổng số	LT	Thực hành	
					TLS	LS

1	<b>Bài 1. Các hội chứng lớn về tai</b>	1. Nêu được các hội chứng lớn về tai. 2. Vận dụng kiến thức đã học để giải thích và tư vấn được các triệu chứng bệnh lý	45	9	0	36
2	<b>Bài 2. Viêm tai giữa cấp tính</b>	1. Trình bày được đặc điểm dịch tễ học, lâm sàng và chẩn đoán viêm tai giữa cấp tính 2. Điều trị viêm tai giữa cấp và tư vấn các biện pháp phòng tránh	45	9	0	36
3	<b>Bài 3. Viêm tai giữa mạn tính</b>	1. Trình bày được đặc điểm dịch tễ học, lâm sàng và chẩn đoán viêm tai giữa mạn tính 2. Nêu được các biến chứng của viêm tai giữa mạn tính 3. Điều trị và tư vấn viêm tai giữa mạn tính	45	9	0	36
4	<b>Bài 4. Biến chứng nội sọ do tai</b>	1. Trình bày biến chứng nội sọ do tai 2. Tư vấn cách phòng, tránh biến chứng nội sọ do tai	45	9	0	36
5	<b>Bài 5. Các phương pháp điều trị tại chỗ tai</b>	1. Trình bày được nguyên tắc, chỉ định và cách thức tiến hành các phương pháp điều trị tại chỗ tai thông thường 2. Thực hành thành thạo các thủ thuật điều trị tại chỗ tai	45	9	0	36
<b>Tổng số tín chỉ/tiết</b>			<b>225</b>	<b>45</b>	<b>0</b>	<b>180</b>

#### D. Chỉ tiêu tay nghề

TT KN	Tên Bài	Tiết LS	Kỹ năng/thủ thuật	Chỉ tiêu tay nghề			
				Số lần tối thiểu đạt/ 1 hv			
				Labo/ tại lớp học	BV (bệnh nhân)		
Kiến tập	Phụ	Tự làm					
1	<b>Bài 1. Các hội chứng lớn về tai</b>	36	Tổng hợp được các triệu chứng, hội	5	5	5	5

			chứng chính khi nghiên cứu ca bệnh				
2	<b>Bài 2. Viêm tai giữa cấp tính</b>	36	Chẩn đoán, kê đơn điều trị và tư vấn phòng bệnh	5	5	5	5
3	<b>Bài 3. Viêm tai giữa mãn tính</b>	36	Chẩn đoán, kê đơn điều trị và tư vấn phòng bệnh	5	5	5	5
4	<b>Bài 4. Biến chứng nội sọ do tai</b>	36	Tổng hợp được các triệu chứng, hội chứng chính để phân biệt các biến chứng khi nghiên cứu ca bệnh	5	5	5	5
5	<b>Bài 5. Các phương pháp điều trị tại chỗ tai</b>	36	Thực hành thành thạo các thủ thuật điều trị tại chỗ tai	5	5	5	5

## Chương 3. MŨI - XOANG

### A- Mục tiêu chung

Chương mũi - xoang cung cấp cho người học những kiến thức chuyên sâu về những bệnh lý và một số cấp cứu mũi - xoang thường gặp bao gồm nguyên nhân, cơ chế bệnh sinh, triệu chứng, chẩn đoán và phương pháp điều trị. Trong phần thực hành, học viên được thực hành một số kỹ thuật cơ bản trong điều trị những bệnh lý mũi - xoang thường gặp; thực hành điều trị nội khoa một số bệnh lý thuộc chuyên khoa sâu về mũi - xoang; được thực hành phân tích các kết quả cận lâm sàng, chẩn đoán và ra quyết định điều trị những bệnh lý mũi - xoang thường gặp.

### B. Mục tiêu cụ thể

#### 1. Mục tiêu kiến thức

- Vận dụng được các kiến thức chuyên ngành sâu trong chẩn đoán, điều trị và đề phòng các bệnh lý mũi - xoang.

- Giải thích được mối liên quan của bệnh lý mũi - xoang với bệnh lý các cơ quan khác.

- Áp dụng được các kiến thức đã học để hoàn thiện bệnh án mũi xoang.

#### 2. Mục tiêu kỹ năng

- Chẩn đoán và điều trị nội khoa thành thạo các bệnh lý về mũi - xoang.

- Thực hiện thành thạo các thủ thuật thường gặp và thực hiện được một số phẫu thuật cơ bản về mũi - xoang.

#### 3. Mục tiêu thái độ

Nhận thức được các bệnh lý mũi - xoang rất thường gặp, thường gây ra những những biến chứng hoặc di chứng nặng nề và có thể dẫn tới tử vong, do đó cần phải được phòng bệnh, chẩn đoán sớm và điều trị kịp thời.

### C. Nội dung

ST T	Tên bài	Mục tiêu bài học	Số tiết học			
			Tổng số	LT	Thực hành	
					TLS	LS
1	<b>Bài 1. Các hội chứng lớn về mũi xoang</b>	1. Nêu được các hội chứng lớn về mũi xoang. 2. Vận dụng kiến thức đã học để giải thích và tư vấn được các triệu chứng	45	9	0	36

2	<b>Bài 2. Viêm mũi cấp, mạn (viêm mũi dị ứng, viêm mũi vận mạch)</b>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Mô tả được vị trí giải phẫu và liên quan của vòm mũi họng</li> <li>2. Trình bày được hướng lan và biểu hiện của NPC</li> <li>3. Trình bày được các triệu chứng của NPC</li> <li>4. Trình bày được nguyên tắc chẩn đoán NPC</li> <li>5. Điều trị NPC</li> </ol>	45	9	0	36
3	<b>Bài 3. Viêm xoang cấp</b>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Kể tên được các yếu tố gây viêm mũi xoang cấp</li> <li>2. Trình bày được các triệu chứng của viêm mũi xoang cấp</li> <li>3. Chẩn đoán và xử trí viêm mũi xoang cấp</li> <li>4. Tư vấn cách phòng ngừa viêm mũi xoang cấp</li> </ol>	45	9	0	36
4	<b>Bài 4. Viêm xoang mạn tính</b>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Kể tên được các yếu tố gây viêm mũi xoang mạn tính</li> <li>2. Phân loại được các thể bệnh viêm mũi xoang</li> <li>3. Trình bày được các triệu chứng của viêm mũi xoang mạn tính</li> <li>4. Chẩn đoán và điều trị viêm mũi xoang mạn tính</li> <li>5. Tư vấn cách phòng ngừa viêm mũi xoang mạn tính.</li> </ol>	45	9	0	36
5	<b>Bài 5. Các phương pháp điều trị tại chỗ mũi xoang</b>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Trình bày được nguyên tắc, chỉ định và cách thức tiến hành các phương pháp điều trị tại chỗ mũi xoang thông thường</li> </ol>	45	9	0	36

		2. Thực hành thành thạo các thủ thuật điều trị tại chỗ mũi xoang				
<b>Tổng số tín chỉ/tiết</b>			<b>225</b>	<b>45</b>	<b>0</b>	<b>180</b>

#### D. Chỉ tiêu tay nghề

TT KN	Tên Bài	tiết LS	Kỹ năng/thủ thuật	Chỉ tiêu tay nghề Số lần tối thiểu đạt/ 1 hv			
				Labo /tạ i lớp học	BV (bệnh nhân)		
					Kiến tập	Phụ	Tự làm
1	<b>Bài 1. Các hội chứng lớn về mũi xoang</b>	36	Tổng hợp được các triệu chứng, hội chứng chính khi nghiên cứu ca bệnh	5	5	5	5
2	<b>Bài 2. Viêm mũi cấp, mạn (viêm mũi dị ứng, viêm mũi vụn mạch)</b>	36	Chẩn đoán, kê đơn điều trị và tư vấn phòng bệnh	5	5	5	5
3	<b>Bài 3. Viêm xoang cấp</b>	36	Chẩn đoán, kê đơn điều trị và tư vấn phòng bệnh	5	5	5	5
4	<b>Bài 4. Viêm xoang mạn tính</b>	36	Chẩn đoán, kê đơn điều trị và tư vấn phòng bệnh	5	5	5	5
5	<b>Bài 5. Các phương pháp điều trị tại chỗ mũi xoang</b>	36	Chẩn đoán, kê đơn điều trị và tư vấn phòng bệnh	5	5	5	5

## Chương 4. HỌNG – THANH QUẢN

### A- Mục tiêu chung

Chương Bệnh học họng – thanh quản cung cấp cho người học những kiến thức chuyên sâu về những bệnh lý họng thanh quản thường gặp bao gồm nguyên nhân, cơ chế bệnh sinh, triệu chứng, chẩn đoán và phương pháp điều trị. Trong phần thực hành, học viên được thực hành một số kỹ thuật cơ bản trong điều trị những bệnh lý họng thanh quản thường gặp; thực hành điều trị nội khoa một số bệnh lý thuộc chuyên khoa sâu về họng thanh quản; được thực hành phân tích các kết quả cận lâm sàng, chẩn đoán và ra quyết định điều trị những bệnh lý họng thanh quản thường gặp.

### B. Mục tiêu cụ thể

#### 1. Mục tiêu kiến thức

- Vận dụng được các kiến thức chuyên ngành sâu trong chẩn đoán, điều trị và đề phòng các bệnh lý họng – thanh quản.

- Giải thích được mối liên quan của bệnh lý họng thanh quản với bệnh lý các cơ quan khác.

- Áp dụng được các kiến thức đã học để hoàn thiện bệnh án họng – thanh quản.

#### 2. Mục tiêu kỹ năng

- Chẩn đoán và điều trị nội khoa thành thạo các bệnh lý về họng thanh quản.

- Thực hiện thành thạo các thủ thuật thông thường và chuyên sâu về họng thanh quản.

#### 3. Mục tiêu thái độ

Nhận thức được các bệnh lý họng thanh quản rất thường gặp, thường gây ra những biến chứng hoặc di chứng nặng nề và có thể dẫn tới tử vong, do đó cần phải được phòng bệnh, chẩn đoán sớm và điều trị kịp thời.

### C. Nội dung

ST T	Tên bài	Mục tiêu bài học	Số tiết học			
			Tổng số	LT	Thực hành	
					TLS	LS

1	<b>Bài 1. Các hội chứng lớn về họng- thanh quản</b>	<p>1. Nêu được các hội chứng lớn về họng- thanh quản.</p> <p>2. Vận dụng kiến thức đã học để tư vấn được các vấn đề liên quan đến hội chứng lớn về họng- thanh quản</p>	29	5	0	24
2	<b>Bài 2. Các bệnh viêm họng</b>	<p>1. Nêu được những đặc điểm về dịch tế học của viêm họng</p> <p>2. Nêu được các nguyên nhân gây viêm họng</p> <p>3. Điều trị và tư vấn phòng tránh viêm họng</p>	29	5	0	24
3	<b>Bài 3. Viêm thanh quản cấp, mạn tính</b>	<p>1. Trình bày được đặc điểm dịch tế học và nguyên nhân của viêm thanh quản</p> <p>2. Trình bày được đặc điểm lâm sàng, biến chứng và xử trí viêm thanh quản cấp.</p> <p>3. Điều trị, xử lý biến chứng và tư vấn phòng tránh viêm thanh quản mạn tính</p>	29	5	0	24
4	<b>Bài 4. Vấn đề V.A</b>	<p>1. Trình bày được triệu chứng lâm sàng và chẩn đoán viêm V.A cấp và V.A</p> <p>2. Trình bày được các biến chứng của viêm V.A cấp, mạn.</p> <p>3. Giải thích các trường hợp chỉ định và chống chỉ định nạo V.A.</p> <p>4. Điều trị và tư vấn phòng tránh viêm V.A cấp</p>	29	5	0	24

5	<b>Bài 5. Viêm amidan cấp, mạn tính.</b>	<p>1.Trình bày được triệu chứng lâm sàng và chẩn đoán viêm Amidan cấp và mạn tính</p> <p>2.Trình bày được các biến chứng của viêm Amidan</p> <p>3.Giải thích các trường hợp chỉ định và chống chỉ định cắt Amidan</p> <p>4. Điều trị và tư vấn phòng tránh viêm Amidan cấp và mạn tính</p>	31	7	0	24
6	<b>Bài 6. Ung thư thanh quản</b>	<p>1. Trình bày được nguyên nhân, dịch tễ học của ung thư thanh quản</p> <p>2.Trình bày được các triệu chứng lâm sàng và hướng lan tràn của ung thư thanh quản</p> <p>3.Trình bày được các giai đoạn của ung thư thanh quản</p> <p>4. Điều trị và tư vấn các biện pháp phòng tránh ung thư thanh quản</p>	31	7	0	24
7	<b>Bài 7. Các phương pháp điều trị tại chỗ họng thanh quản</b>	<p>1.Trình bày được nguyên tắc, chỉ định và cách thức tiến hành các phương pháp điều trị tại chỗ họng -thanh quản thông thường</p> <p>2.Thực hành thành thạo các thủ thuật điều trị tại chỗ họng -thanh quản</p>	47	11	0	36
<b>Tổng số tín chỉ/tiết</b>			<b>225</b>	<b>45</b>	<b>0</b>	<b>180</b>

#### D. Chỉ tiêu tay nghề

TT KN	Tên Bài	Tiết TH	Kỹ năng/thủ thuật	Chỉ tiêu tay nghề Số lần tối thiểu đạt/ 1 hv			
				Labo/ tài lớp học	BV (bệnh nhân)		
					Kiến tập	Phụ	Tự làm
1	<b>Bài 1. Các hội chứng lớn về họng- thanh quản</b>	24	Tổng hợp được các triệu chứng, hội chứng chính khi nghiên cứu ca bệnh	6	6	6	6
2	<b>Bài 2. Các bệnh viêm họng</b>	24	Chẩn đoán, kê đơn điều trị và tư vấn phòng bệnh	6	6	6	6
3	<b>Bài 3. Viêm thanh quản cấp, mạn tính</b>	24	Chẩn đoán, kê đơn điều trị và tư vấn phòng bệnh	6	6	6	6
4	<b>Bài 4. Vấn đề V.A</b>	24	Chẩn đoán, kê đơn điều trị và tư vấn phòng bệnh	6	6	6	6
5	<b>Bài 5. Viêm Amidan cấp và mãn tính</b>	24	Chẩn đoán, kê đơn điều trị và tư vấn phòng bệnh	6	6	6	6
6	<b>Bài 6. Ung thư thanh quản</b>	24	Chẩn đoán, kê đơn điều trị và tư vấn phòng bệnh	6	6	6	6
7	<b>Bài 7. Các phương pháp điều trị tại chỗ họng thanh quản</b>	36	Thực hành thành thạo các thủ thuật điều trị tại chỗ họng -thanh quản	9	9	9	9

## Chương 5. BỆNH HỌC CẤP CỨU TAI MŨI HỌNG

### A- Mục tiêu chung

Chương Bệnh học cấp cứu tai mũi họng nhằm cung cấp cho học viên những kiến thức chuyên sâu về những Cấp cứu trong Tai mũi họng thường gặp bao gồm nguyên nhân, cơ chế bệnh sinh, triệu chứng, chẩn đoán và phương pháp xử trí. Trong phần thực hành, học viên được thực hành một số kỹ thuật cơ bản xử trí những Cấp cứu trong Tai mũi họng thường gặp. Học viên được thực hành phân tích các kết quả cận lâm sàng, chẩn đoán và ra quyết định xử trí những Cấp cứu Tai mũi họng thường gặp.

### B. Mục tiêu cụ thể

#### 1. Mục tiêu kiến thức

- Vận dụng được các kiến thức về giải phẫu, sinh lý, bệnh học tai mũi họng trong chẩn đoán, điều trị và đề phòng các Cấp cứu trong tai mũi họng.

- Giải thích được mối liên quan của các Cấp cứu trong Tai mũi họng với bệnh lý các cơ quan khác.

- Áp dụng được các kiến thức đã học để hoàn thiện bệnh án cấp cứu.

#### 2. Mục tiêu kỹ năng

- Chẩn đoán xác định và phân loại mức độ, tích chất cấp cứu trong tai mũi họng.

- Thực hiện được các thủ thuật cơ bản về Cấp cứu trong tai mũi họng.

#### 3. Mục tiêu thái độ

Nhận thức được các Cấp cứu trong Tai mũi họng rất thường gặp, thường gây ra những biến chứng hoặc di chứng nặng nề và có thể dẫn tới tử vong, do đó cần phải được phòng bệnh, chẩn đoán sớm và xử trí kịp thời.

### C. Nội dung

TT	Tên bài	Mục tiêu bài học	Số tiết học			
			Tổng số	LT	Thực hành	
					TLS	LS

1	<b>Bài 1. Chảy máu mũi</b>	<p>1.Nêu được những đặc điểm chính về dịch tế học của chảy máu mũi</p> <p>2.Nêu được các nguyên nhân chính gây chảy máu mũi</p> <p>3.Trình bày được phân loại chảy máu mũi</p> <p>4.Trình bày được cách tiếp cận bệnh nhân chảy máu mũi.</p> <p>5.Thực hiện các bước cầm máu mũi và tư vấn, điều trị</p>	45	9	0	36
2	<b>Bài 2. Dị vật đường ăn</b>	<p>1.Trình bày được nguyên nhân và triệu chứng của dị vật thực quản.</p> <p>2. Chẩn đoán và điều trị dị vật thực quản</p> <p>3.Tuyên truyền được các biện pháp phòng bệnh cho cộng đồng, y tế tuyến cơ sở và tuyến không chuyên khoa</p>	45	9	0	36
3	<b>Bài 3. Dị vật đường thở</b>	<p>1.Trình bày được dịch tế học của dị vật đường thở hiện nay ở Việt nam.</p> <p>2.Mô tả được hội chứng xâm nhập và nhận biết được khi khai thác bệnh sử.</p> <p>3.Chẩn đoán định khu vị trí dị vật và xử trí đúng, kịp thời từng trường hợp.</p> <p>4.Tuyên truyền được các biện pháp phòng dị vật đường thở trong cộng đồng.</p>	45	9	0	36

4	<b>Bài 4. Viêm thanh quản rít ở trẻ em</b>	<p>1. Trình bày được cơn khó thở thanh quản điển hình và các mức độ khó thở thanh quản.</p> <p>2. Trình bày được triệu chứng lâm sàng và hướng xử trí của viêm thanh quản rít ở trẻ em</p> <p>3. Điều trị khó thở thanh quản, viêm thanh quản rít ở trẻ em và tư vấn phòng ngừa</p>	45	9	0	36
5	<b>Bài 5. Chấn thương tai mũi họng</b>	<p>1. Trình bày được một số đặc điểm chung của chấn thương tai mũi họng</p> <p>2. Trình bày được đặc điểm và hướng xử trí của chấn thương Tai</p> <p>3. Trình bày được đặc điểm và hướng xử trí của chấn thương Mũi</p> <p>4. Xử trí và điều trị của chấn thương Họng-Thanh quản</p>	45	9	0	36
<b>Tổng số tín chỉ/tiết</b>			<b>225</b>	<b>45</b>	<b>0</b>	<b>180</b>

#### D. Chỉ tiêu tay nghề

TT KN	Tên Bài	tiết LS	Kỹ năng/thủ thuật	Chỉ tiêu tay nghề Số lần tối thiểu đạt/ 1 hv			
				Labo / tại lớp học	BV (bệnh nhân)		
					Kiến tập	Phụ	Tự làm
1	Bài 1. Chảy máu mũi	36	Chẩn đoán, phân loại và đưa ra được hướng xử trí một bệnh nhân chảy máu mũi	0	2	3	3
2	Bài 2. Dị vật đường ăn	36	Xử trí gấp được dị vật ở họng miệng và hạ họng	0	2	3	5
3	Bài 3. Dị vật đường thở	36	Thực hiện được đúng nghiệm pháp Helmlick	3	0	0	0

4	Bài 4. Khó thở thanh quản, viêm thanh quản rít ở trẻ em	36	Nhận biết và phân độ được cơn khó thở thanh quản	0	2	2	3
5	Bài 5. Chấn thương tai mũi họng	36	Nhận biết và xử trí được các chấn thương tai mũi họng đơn giản	0	2	3	3

## 5. TÀI LIỆU DẠY VÀ HỌC

### 5.1. Tài liệu giảng dạy

1. Vũ Văn Sản (2009), *Bài giảng Tai mũi họng*, Nhà xuất bản Y học, Hà Nội.

### 5.2. Tài liệu tham khảo

1. Cao Minh Thành (2020), *Nội soi Tai Mũi Họng*, Nhà xuất bản Y học, Hà Nội.
2. Ngô Ngọc Liên (2019), *Bệnh học Tai mũi họng – Đầu mặt cổ*, Nhà xuất bản Y học, Hà Nội.
3. Vũ Văn Sản (2003), *Viêm mũi dị ứng và Viêm mũi vận mạch*, NXB Y học, Hà Nội.
4. Phạm Khánh Hòa (2012), *Tai mũi họng: Dành cho đào tạo bác sĩ đa khoa*, Nhà xuất bản Giáo dục, Hà Nội.
5. Nguyễn Tấn Phong (1998), *Phẫu thuật nội soi chức năng xoang*, Nhà xuất bản Y học, Hà Nội.
6. Trần Việt Luân (2024), *Tai mũi họng: Giáo trình đại học*, Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.

## 6. PHƯƠNG PHÁP DẠY - HỌC

### 6.1. Phương pháp dạy

- Lý thuyết: Giảng trực tiếp trên giảng đường.
- + Thuyết trình.
- + Thảo luận nhóm.
- Thực hành:
  - + Lâm sàng: Giảng bên giường bệnh, giảng case lâm sàng ngắn, bình bệnh án, thảo luận nhóm, khám bằng đèn Clar.

## **6.2. Phương pháp học và tự học.**

- Trên lớp: học viên lên lớp nghe giảng (sau khi đã tìm hiểu nội dung bài giảng qua tài liệu được cung cấp), trao đổi thảo luận nhóm dưới sự hướng dẫn của giảng viên, trao đổi trực tiếp với giảng viên về nội dung bài giảng.

- Thực tập lâm sàng: học viên tham gia công tác khám chữa bệnh trực tiếp cùng các bác sĩ tại khoa lâm sàng bao gồm các hoạt động: khám bệnh, điều trị ngoại trú, điều trị nội trú, phẫu thuật, chăm sóc sau mổ, trực cấp cứu 24h, trao đổi tìm hiểu ca bệnh với bác sĩ điều trị. Giảng viên đưa ra ca lâm sàng phù hợp với trình độ sinh viên và nội dung học để học viên thảo luận nhằm nắm được bài học.

- Học viên tự học: học viên phải đọc tài liệu, thảo luận nhóm trước mỗi buổi học lý thuyết và thực hành, tự học theo tranh ảnh, trên mô hình, tự học kỹ năng. Có trách nhiệm bảo quản và sử dụng dụng cụ.

## **7. TIÊU CHUẨN GIẢNG VIÊN VÀ TRỢ GIẢNG**

### **7.1. Giảng viên**

+ Có trình độ từ Thạc sĩ/BSCK I trở lên chuyên ngành tai mũi họng.

+ Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa tai mũi họng.

- Có chứng chỉ Sư phạm y học cơ bản và Phương pháp dạy học lâm sàng. Đối với giảng viên đào tạo thực hành lâm sàng phải được bồi dưỡng về phương pháp dạy - học lâm sàng theo quy định tại Thông tư số 11/2019/TT-BYT ngày 17 tháng 6 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về bồi dưỡng phương pháp dạy học lâm sàng cho người giảng dạy thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe.”

- Có kinh nghiệm chuyên môn tối thiểu 24 tháng liên tục đến thời điểm giảng dạy phù hợp với chuyên ngành giảng dạy; trình độ chuyên môn của người giảng dạy không được thấp hơn trình độ của học viên tham gia khóa đào tạo.

### **7.2. Trợ giảng:**

- Có trình độ từ bác sĩ y khoa/đa khoa trở lên phù hợp với vị trí việc làm, ngành hoặc chuyên ngành giảng dạy.

+ Có chứng chỉ sư phạm y học và phương pháp dạy học lâm sàng.

+ Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.

- Nhiệm vụ của trợ giảng: Hỗ trợ giảng viên trong hoạt động giảng dạy bao gồm: chuẩn bị bài giảng, phụ đạo, hướng dẫn bài tập, chấm bài, thảo luận, thí nghiệm; hỗ trợ hướng dẫn thực hành, thực tập tại các khoa lâm sàng.

## **8. THIẾT BỊ, HỌC LIỆU CHO KHÓA HỌC**

### **8.1. Thiết bị:**

- Giảng đường có máy chiếu, phấn bảng
- Đèn clar khám Tai Mũi Họng: 3-5 cái
- Dụng cụ khám tai mũi họng và làm thủ thuật: 3-5 bộ
- Các phương tiện bảo quản dụng cụ
- Máy nội soi tai mũi họng bao gồm optic khám: 3-5 bộ

### **8.2. Học liệu.**

- Sách giáo khoa, tài liệu phát tay.
- Tranh, ảnh minh hoạ, video hướng dẫn thực hành.

## **9. HƯỚNG DẪN TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH**

### **9.1. Đơn vị chủ trì**

- Trung tâm Hợp tác và Phát triển đào tạo tổ chức tuyển sinh, phối hợp với Khoa/Bộ môn quản lý học viên và cấp chứng chỉ.

- Bộ môn Tai Mũi Họng xây dựng kế hoạch giảng dạy, phân công giảng viên, trợ giảng, trực tiếp giảng dạy, quản lý và đánh giá học viên.

### **9.2. Hình thức tuyển sinh: Xét tuyển hồ sơ.**

### **9.3. Tổ chức lớp học**

- Số lượng học viên: Mỗi khóa học không quá 30 học viên.
- Mỗi khóa học có 01 quản lý lớp đồng thời tư vấn hỗ trợ học tập cho học viên và 01 lớp trưởng.

### **9.4. Hình thức học: Khóa học được tổ chức theo hình trực tiếp.**

### **9.5. Địa điểm học.**

- Lý thuyết: Giảng đường trường Đại học Y dược Hải Phòng hoặc tại các địa điểm có đủ điều kiện về cơ sở vật chất.

- Học lâm sàng tại Khoa Tai Mũi Họng, Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng; Bệnh viện Đa khoa Quốc tế, Bệnh viện Hữu Nghị Việt Tiệp và các cơ sở thực hành khác của Trường đáp ứng theo quy định của Nghị định 111/2017/NĐ-CP ngày 05/10/2017 của Thủ tướng Chính phủ về quy định về tổ chức đào tạo thực hành trong khối ngành sức khoẻ.

- Học viên học luân phiên hoặc chia các nhóm học đồng thời tại các cơ sở thực hành. Mỗi buổi học lâm sàng có 01 giảng viên và 01 trợ giảng giảng dạy và hướng dẫn thực hành. Học viên học lý thuyết và thực hành lâm sàng: theo đúng lịch khoá học, đảm bảo quy chế về đào tạo của Nhà trường.

- Kế hoạch học tập toàn khóa được công bố khi khai giảng khóa học. Khoa/Bộ môn và Trung tâm Hợp tác & Phát triển đào tạo phối hợp thực hiện theo đúng quy định và quy chế.

## **10. ĐÁNH GIÁ VÀ CẤP CHỨNG CHỈ.**

### **10.1. Đánh giá khoá học**

#### ***a. Đánh giá chuyên cần:***

- Đi học đầy đủ, tuân thủ các quy định của Khoa/Bộ môn khi học lý thuyết và lâm sàng. Học lý thuyết cho phép vắng mặt không quá 10% tổng thời gian khoá học; Học thực hành không được vắng mặt, nếu nghỉ bất khả kháng thì phải học bù đủ số buổi đã nghỉ.

- Tham gia tích cực vào quá trình học tập.

- Chấm điểm chuyên cần theo thang điểm 10.

#### ***b. Đánh giá thực hành***

- Đánh giá kỹ năng thực hành: đánh giá học viên thực hiện các tiêu chí trong 3 kỹ năng: tiếp cận khám, chẩn đoán và điều trị trên một bệnh nhân cụ thể.

- Công cụ đánh giá: bảng kiểm/rubric

- Chấm điểm theo thang điểm 10.

- Điểm đạt lý thuyết từ 6 điểm trở lên.

#### ***c. Đánh giá lý thuyết***

- Hình thức đánh giá là trắc nghiệm khách quan (MCQs).
- Số lượng 45 câu, thời gian làm bài 60 phút
- Chấm điểm theo thang điểm 10.
- Điểm đạt thực hành trên 6 điểm trở lên

**d. Cách tính điểm khoá học.**

- Điểm tổng kết khoá học = (Điểm chuyên cần x 20%) + (Điểm chỉ tiêu tay nghề x 40%) + (Điểm thi lý thuyết x 40%).

**10.2. Cấp chứng chỉ**

- Học viên kết thúc khoá học và đạt điểm tổng kết khoá học từ 6 điểm trở lên;
- Học viên chưa đạt phải học và Thi lại theo quy chế.
- Học viên hoàn thành khóa học và điểm khóa học đạt yêu cầu sẽ được cấp chứng chỉ đào tạo chuyên khoa cơ bản.
- Tên chứng chỉ: “**Chuyên khoa Tai mũi họng cơ bản**”.

**PHỤ TRÁCH KHÓA HỌC**



**PGS.TS Vũ Văn Sản**

**KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



**PGS.TS PHẠM VĂN MẠNH**